

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAM RANH
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 30/3/2023

Về việc: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAM RANH
TỈNH KHÁNH HÒA**

Với phiên tòa xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Nguyễn Bảy Nhuận
- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị T Nga - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

Ngày 30 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 36/2023/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2023 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2023/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

**** Nguyên đơn:*** Bà T, sinh năm: 1982

Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường C, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa.

Chỗ ở hiện nay: Số 640/50, khu phố U, phường R, Quận H, thành phố Hồ Chí Minh. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

**** Bị đơn:*** Ông K, sinh năm: 1988

Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường C, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 07/12/2022, bản tự khai ngày 20/3/2023, nguyên đơn bà T trình bày:

Bà và ông K tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau vào năm 2021, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường C, thành phố Cam Ranh cấp giấy chứng nhận kết hôn số 03 ngày 12/01/2021. Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên cãi vã. Vợ chồng ông bà đã không còn tình cảm với nhau, nay bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà ly hôn với ông K.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: Bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà T xác định không có nợ chung.

Bị đơn ông K đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhưng không có ý kiến trình bày.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Bị đơn vắng mặt không có lý do nên không ghi được ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở xác định đây là vụ án dân sự về việc: “Ly hôn”, do bị đơn là ông K hiện nay đang cư trú tại phường C, thành phố Cam Ranh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, xét thấy vụ án có tình tiết đơn giản, quan hệ pháp luật rõ ràng, các đương sự có nơi cư trú ổn định. Tài liệu chứng cứ đầy đủ đảm bảo cho việc giải quyết vụ án và Tòa án không phải thu thập tài liệu, chứng cứ nên Tòa án đã thụ lý và giải quyết vụ án theo thủ tục rút gọn.

Nguyên đơn bà T có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn ông K vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Căn cứ vào khoản 1 Điều 320 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà T và ông K tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn ngày 12/01/2021 tại UBND phường C, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc thời gian đầu nhưng về sau thường xuyên phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do hai vợ chồng bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên cãi vã, hiện nay hai vợ chồng đã sống ly thân, không còn tình cảm.

Tòa án thấy rằng giữa hai vợ chồng tình cảm không còn, không thể hàn gắn được, hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, việc bà T yêu cầu được ly hôn ông T là có căn cứ, phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Giữa hai vợ chồng không có con chung không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết, bị đơn không có mặt để trình bày ý kiến nên Tòa án không xem xét.

[2.4] Về án phí: Bà T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 320 và Điều 322 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà T.

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Cho ly hôn giữa bà T và ông K.

2. *Về con chung:* Bà T và ông K không có con chung nên không xét.

3. *Về tài sản chung và nợ chung:* Bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

4. *Về án phí:* Bà T nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo thủ tục rút gọn về “Ly hôn” nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà T đã nộp là 150.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2022/0000443 ngày 01/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cam Ranh. Bà T đã nộp đủ.

5. *Về quyền kháng cáo:* Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 07 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Quy định: Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp.Cam Ranh;
- Chi Cục THADS Tp. Cam Ranh;
- UBND phường Cam Thuận, Tp.Cam Ranh (số 03 ngày 12/01/2021);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Bảy Nhuận